

TÀI LIỆU PHÂN TÍCH CHUYÊN SÂU CÁC TÁC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM BÀI HIỆU QUẢ NLVH

PHƯƠNG PHÁP VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC - PHẦN 1

Nội dung bài học:

- Phân tích đề
- Tìm ý bám sát vấn đề nghị luận
- Cách viết mở đoạn, kết đoạn
- Luyện tập: Viết đoạn văn về ? câu thơ đầu bài thơ *Dòng chí*

I. HÌNH THỨC ĐOẠN VĂN

Một đoạn văn được tính từ chỗ từ đầu dòng viết hoa đến chỗ chấm xuống dòng.

Lưu ý:

- Lưu dấu dòng rõ ràng
- Không xuống dòng

II. NỘI DUNG

Bước 1: Phân tích đề (1 phút - gạch chân vào đề)

nhân trên khai các luận điểm để làm rõ vấn đề nghị luận.

II. PHƯƠNG PHÁP CHUNG

Mỗi phần thân đoạn đều gồm 2 phần chính: phân tích dẫn chứng và đánh giá. Có thể linh động qua sơ đồ sau:

THÂN ĐOẠN

- Phần 1: Phân tích dẫn chứng
 - Dẫn chứng: hình thức - ý nghĩa - bình luận mở rộng
 - Dẫn chứng: hình thức - ý nghĩa - bình luận mở rộng
 - Dẫn chứng: hình thức - ý nghĩa - bình luận mở rộng
 - Dẫn chứng: hình thức - ý nghĩa - bình luận mở rộng
- Phần 2: Đánh giá

1. Phần 1: Phân tích dẫn chứng (bắt buộc, quan trọng nhất)

- Nội dung:
+ Văn học phản ánh cuộc sống, phản ánh hiện thực, biểu hiện thái độ, tình cảm của tác giả.

I. Niềm xúc động của tác giả khi đứng trước lăng Bác (khổ 1)

- Khổ thơ đầu tiên là những cảm xúc của VP khi đứng trước lăng Bác, nó đã thể hiện sự thành kính của nhà thơ với Bác.
Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát
Ôi hàng tre xanh xanh Việt Nam
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng
- Từ mình đất miền nam mấy chục năm khói lửa, nhà thơ Viễn Phương mới hình hương ra thăm miền Bắc. Câu đầu giản dị như một lời thông báo nhưng chất chứa biết bao nỗi niềm, đây là lời người con ở phương xa lâu ngày mới được về thăm người cha già kính yêu. Có lẽ bởi vậy mà trong niềm sâu thẳm dâng lên nỗi xúc động nghẹn ngào.
- Cách xưng hô "con - Bác" quen thuộc mang đậm chất Nam Bộ gợi tình cảm ruột thịt gần gũi nhà thơ với Bác, nhà thơ giống như một đóm con đi xa lâu ngày trở lại thăm người cha già. Chính cách xưng hô ấy đã kéo gần lại khoảng cách xa vời giữa Nam với Bắc xóa nhòa đi cách biệt giữa thời gian trước sau, địa vị thấp cao, sự cách biệt giữa âm dương cách trở. Và tình cảm ấy có lẽ không chỉ của riêng nhà thơ Viễn Phương mà là của bao người Việt Nam khi nghĩ về Bác, khi viết về Bác.
- Liên hệ: Nhà thơ Tô Hữu cũng từng viết:
Con nghe Bác tưởng nghe lời non nước

GÓC NHÌN MỚI VỀ VĂN HỌC



CHUYÊN ĐỀ I: PHƯƠNG PHÁP LÀM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC

A. Mẹo phương pháp viết NLVH nhanh cho học sinh khá giỏi

PHƯƠNG PHÁP VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC – PHẦN 1

Nội dung bài học:

- *Phân tích đề*
- *Tìm ý bám sát vấn đề nghị luận*
- *Cách viết mở đoạn, kết đoạn*
- *Luyện tập: Viết đoạn văn về 7 câu thơ đầu bài thơ Đồng chí*

I. HÌNH THỨC ĐOẠN VĂN

Một đoạn văn được tính từ chỗ lùi đầu dòng viết hoa đến chỗ chấm xuống dòng.

Lưu ý:

- Lùi đầu dòng rõ ràng
- Không xuống dòng

II. NỘI DUNG

Bước 1: Phân tích đề (1 phút - gạch chân vào đề)

- Đọc kĩ đề để xác định được:
 - + Vấn đề nghị luận
 - + Phạm vi dẫn chứng
 - + Kiểu đoạn văn
 - + Dung lượng (khoảng bao nhiêu câu/dòng/trang giấy)
 - + Yêu cầu Tiếng Việt đi kèm

VD: Viết đoạn văn (khoảng 12 - 15 câu) theo cách lập luận tổng - phân - hợp nêu cảm nhận của em về những tín hiệu giao mùa trong khổ thơ thứ nhất bài “Sang thu” (Hữu Thỉnh). Trong đoạn văn có sử dụng thành phần biệt lập tình thái (gạch chân để chỉ rõ)
=> Phân tích đề:

- Vấn đề nghị luận: những tín hiệu giao mùa

- Phạm vi dẫn chứng: khổ thơ thứ nhất bài “Sang thu”
- Kiểu đoạn văn: Tổng - phân - hợp
- Dung lượng: đoạn văn khoảng 12 - 15 câu
- Yêu cầu Tiếng Việt đi kèm: Trong đoạn văn có sử dụng thành phần biệt lập tình thái (gạch chân để chỉ rõ)

1

VD: Nhà văn Nguyễn Quang Sáng trong tác phẩm “Chiếc lược ngà” đã diễn tả rất xúc động tình thương cha của nhân vật bé Thu khi cô bé nhận ông Sáu là cha trước khi ông Sáu phải lên đường. Bằng một đoạn văn (khoảng 12 - 15 câu) theo cách lập luận diễn dịch, em hãy nêu cảm nhận về tình cảm ấy của bé Thu. Trong đoạn văn có sử dụng câu ghép.

=> Phân tích đề:

- Vấn đề nghị luận: tình thương cha của bé Thu
- Phạm vi phân tích: cảnh chia tay trước khi ông Sáu lên đường
- Kiểu đoạn văn: diễn dịch
- Dung lượng: 12 - 15 câu
- Yêu cầu Tiếng Việt: sử dụng câu ghép

Lưu ý: Cùng 1 phạm vi dẫn chứng nhưng vấn đề nghị luận có thể khác nhau, khiến cho định hướng làm bài cũng khác nhau. Vì vậy **KHÔNG ĐƯỢC CHỦ QUAN** mà **PHẢI ĐỌC THẬT KỸ ĐỀ** để xác định đúng vấn đề nghị luận.

Bước 2: Lập ý (2 phút - gạch đầu dòng các từ khóa ra nháp)

- Huy động kiến thức nền về đối tượng cần nghị luận
- Bám sát yêu cầu đề bài, gạch ra các ý chính trong thân đoạn (có thể đặt những câu hỏi “là gì?”, “như thế nào?”, “thể hiện qua đâu?” để tìm ra ý chính)
- Bước này làm ra nháp, bằng các gạch đầu dòng và từ khóa. Các từ khóa cần ghi là:
 - + Nội dung chính của mỗi phần nhỏ trong đoạn thơ/đoạn trích văn xuôi cần phân tích
 - + Tên biện pháp tu từ + tác dụng

- + Đánh giá sau mỗi ý phân tích (thường là các tính từ)
- + Tình cảm, suy nghĩ của tác giả đã gửi gắm
- + Đặc sắc nghệ thuật: nhịp thơ, thể thơ, hình ảnh thơ, nhịp điệu trong văn² xuôi, giọng văn, ngôn ngữ...
- + Dẫn chứng liên hệ mở rộng nếu có và vị trí muốn liên hệ

VD: Từ đề bài xác định được:

- Vấn đề nghị luận: **những tín hiệu giao mùa**
- Phạm vi phân tích: khổ 1 bài “Sang thu”.

=> Các ý chính là:

- Tín hiệu 1: hương ổi => đi liền với “bông”, “phả” => mùi hương đặc trưng của làng quê, giản dị, nồng nàn. Liên hệ “Gió thổi mùa thu hương cốm mới” - hương cốm
- Tín hiệu 2: gió se => đặc trưng của mùa thu xứ Bắc, làm sáng đậm hơn mùi hương ổi
- Tín hiệu 3: sương => Nhân hóa “chùng chình”, cố ý chậm lại, giăng mắc => không gian mơ hồ
- Tác giả giật mình, bồi hồi => vui, say sưa, tinh tế
- Đánh giá: nhiều giác quan, sinh động, gần gũi, tinh tế.
- Nghệ thuật: thể thơ 5 chữ, hình ảnh mộc mạc, nhẹ nhàng

VD: Từ đề bài xác định được:

- **Vấn đề nghị luận: vẻ đẹp (nội dung + nghệ thuật) của khổ thơ**
- Phạm vi phân tích: khổ 1 bài “Sang thu”.

=> Các ý chính là:

- Nội dung:
 - + “Bông” đặt đầu câu => bất ngờ, đột ngột, giật mình bởi hương ổi thân quen. Liên hệ chia sẻ của Hữu Thỉnh
 - + Hương ổi là tín hiệu đầu, nồng nàn, bao trùm không gian => đánh thức giác quan, sự cảm nhận
 - + Hương ổi trong gió se + động từ “phả” => sánh đậm, không gian đặc trưng làng quê xứ Bắc
 - + Sương giăng mắc, nhân quá qua “chùng

chình" => gọi hình, gọi
cảm => tinh tế

	<ul style="list-style-type: none"> + cảm giác mơ hồ, say sưa cùng thiên nhiên => “hình như”: không chắc chắn => Thu về trong mọi giác quan - Nghệ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + thể thơ 5 chữ đơn giản, gần gũi + Ngôn ngữ thơ tinh tế + Hình ảnh mộc mạc, sinh động
--	--

Lưu ý: Mỗi vấn đề nghị luận khác nhau sẽ có dàn ý khác nhau, cần bám sát vào vấn đề để xác định các ý chính và từ ngữ chủ đề xuyên suốt đoạn văn cần viết.

Bước 3: Viết đoạn văn (tối đa 40 phút - viết cẩn thận, sạch sẽ)

* **Bám sát kiểu đoạn văn mà đề yêu cầu:** Dưới đây là bố cục các kiểu đoạn văn thường gặp:

	Diễn dịch	Tổng - phân - hợp	Quy nạp
Mở đoạn	Câu chủ đề	Câu chủ đề	Câu giới thiệu (không nêu vấn đề)
Thân đoạn	Lí lẽ + dẫn chứng	Lí lẽ + dẫn chứng	Lí lẽ + dẫn chứng
Kết đoạn	Câu gọi mở/cảm xúc (không chốt lại vấn đề)	Câu chủ đề	Câu chủ đề

* **Phương pháp viết MỞ ĐOẠN (1 - 2 câu => chuẩn bị trước khi đi thi)**

1. **Đoạn văn diễn dịch và tổng - phân - hợp: mở đoạn phải nêu được câu chủ đề**

- a. **Mở đoạn trực tiếp:** Nêu vấn đề và phạm vi dẫn chứng (câu chủ đề)
- **Công thức:** **Trong tác phẩm** + tên tác phẩm, + tên tác giả + **đã ghi dấu ấn đậm nét/khó phai trong lòng bạn đọc khi miêu tả/điển tả/... thành công/một cách tinh tế/...** + vấn đề nghị luận qua + phạm vi dẫn chứng.
 - **VD:** Mở đoạn cho đề bài ở VD1:

Trong thi phẩm “Sang thu”, nhà thơ Hữu Thỉnh đã ghi dấu ấn đậm nét trong lòng bạn đọc khi diễn tả một cách tinh tế những tín hiệu giao mùa qua khổ thơ đầu tiên.
 - **VD:** Mở đoạn cho đề bài: Bằng 1 đoạn văn diễn dịch, nêu cảm nhận của em về nhân vật bé Thu trong buổi chia tay trước khi ông Sáu lên đường làm nhiệm vụ.

Trong truyện ngắn “Chiếc lược ngà”, nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã ghi dấu ấn khó phai trong lòng bạn đọc khi diễn tả một cách xúc động về nhân vật bé Thu trong buổi chia tay trước khi ông Sáu lên đường làm nhiệm vụ.
- b. **Mở đoạn gián tiếp:** Dẫn dắt + nêu vấn đề và phạm vi dẫn chứng (câu chủ đề)
- **Cách 1: Dẫn dắt từ phong cách nghệ thuật của tác giả**
 - + Công thức: **Trong nền văn học hiện đại/trung đại Việt Nam**, + tên tác giả + điểm đáng lưu ý về tác giả (PCNT). **Tiêu biểu cho phong cách độc đáo/ấn tượng ấy chính là thi phẩm/truyện ngắn/...** + tên tác phẩm => Câu chủ đề.
 - + VD: *Trong nền văn học hiện đại Việt Nam, Phạm Tiến Duật có giọng thơ sôi nổi, trẻ trung, pha chút ngang tàng mà sâu sắc, những trang thơ như “ngọn lửa đèn” của cả một thế hệ nhà thơ thời chống Mỹ. Tiêu biểu cho phong cách độc đáo ấy chính là thi phẩm “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” => Câu chủ đề*
 - **Cách 2: Dẫn dắt từ đề tài**
 - + Công thức: **Viết về** + đề tài, **nếu như** + 2 đến 3 tác giả, tác phẩm về đề tài đó và đặc điểm nổi bật, **thì** + tác giả chính cùng đặc điểm nổi bật của tác phẩm => Câu chủ đề.

+ VD: *Nếu như nhắc đến mùa thu trong thi ca, người ta hay nhớ đến những sắc, những hương đặc trưng như sắc vàng phai trong thơ Xuân Diệu: “Đây mùa thu tới, mùa thu tới / Với áo mơ phai dệt lá vàng”, hay như hương cốm nồng nàn trong thơ Nguyễn Đình Thi: “Sáng mát trong như sáng năm xưa / Gió thổi mùa thu hương cốm mới”; thì tín hiệu bắt đầu mùa thu trong thơ Hữu Thỉnh lại là hương ổi chín trong làn gió se.*
=> Câu chủ đề

- Cách 3: Dẫn dắt từ nhận định

+ Công thức: Tên tác giả của nhận định + đã từng viết/đã từng nói rằng/ đã từng tâm niệm rằng/...: “Trích dẫn nhận định”. Nhận định này khiến chúng ta nhớ về + tác giả hoặc tác phẩm + điểm liên quan với nhận định
=> Câu chủ đề

+ VD: *Nhà thơ Đỗ Trung Lai đã từng nói: sáng tác của Phạm Tiến Duật là “Một góc bảo tàng tươi sống về Trường Sơn thời chống Mỹ”. Nhận định này khiến chúng ta nhớ về thi phẩm “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” - “một góc bảo tàng tươi sống” về những người lính lái xe Trường Sơn.* => Câu chủ đề

2. Đoạn văn quy nạp: mở đoạn không nêu câu chủ đề, không khái quát nội dung toàn đoạn

- Công thức 1: **Nếu phải chọn ra ý nghĩa nhân văn nhất của thơ ca trong đời sống thì đó là việc thơ ca đã cống hiến cho cuộc đời này những tiếng lòng đẹp đẽ, những vẻ đẹp trong sáng, đầy cảm xúc trong tâm hồn các thi nhân.**

+ Tên nhà thơ + **cũng đã có những vần thơ ý nghĩa như thế** + trích thơ.

VD: *Nếu phải chọn ra ý nghĩa nhân văn nhất của thơ ca trong đời sống thì đó là việc thơ ca đã cống hiến cho cuộc đời này những tiếng lòng đẹp đẽ, những vẻ đẹp trong sáng, đầy cảm xúc trong tâm hồn các thi nhân. Nhà thơ Chính Hữu cũng đã có những vần thơ ý nghĩa như thế: “Quê hương anh nước mặn đồng chua /.../ Đồng chí”.*

- Công thức 2: **Nếu phải chọn ra ý nghĩa cao cả nhất của văn chương trong**

đời sống thì đó là việc văn chương đã cống hiến cho cuộc đời này những câu chuyện đẹp đẽ, những nhân vật gần gũi mà ấn tượng cùng bao suy ngẫm sâu xa trong tâm hồn các nghệ sĩ. + Tên nhà văn + cũng đã viết lên/xây dựng những trang văn / nhân vật ý nghĩa như thế + trích dẫn chứng (trong phạm vi đề bài).

VD: Nếu phải chọn ra ý nghĩa cao cả nhất của văn chương trong đời sống thì đó là việc việc văn chương đã cống hiến cho cuộc đời này những câu chuyện đẹp đẽ, những nhân vật gần gũi mà ấn tượng cùng bao suy ngẫm sâu xa trong tâm hồn các nghệ sĩ. Nhà văn Lê Minh Khuê cũng đã viết lên những trang văn ý nghĩa như thế: “Việc của chúng tôi là ngồi đây... “những con quỷ mắt đen”.

- Tự do: Dẫn dắt từ những thông tin liên quan đến tác phẩm

VD: Mở đoạn cho đoạn văn quy nạp phân tích nhân vật bé Thu khi từ biệt cha: Từ một câu chuyện của cô giao liên trên đường công tác, nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã xúc động viết nên truyện ngắn “Chiếc lược ngà”. Trong những trang văn ấy, ta bắt gặp một bé Thu ương ngạnh, gan lì, ngờ như không bao giờ chịu nhận ông Sáu là ba, nhưng cuối cùng em đã cất tiếng gọi “Ba...a...a...” ngay tại thời khắc éo le nhất...

Lưu ý: Cách viết mở đoạn áp dụng cho mọi đề bài:

- Bước 1: Dùng câu dẫn sau:

+ *Thơ: Nếu phải chọn ra ý nghĩa nhân văn nhất của thơ ca trong đời sống thì đó là việc thơ ca đã cống hiến cho cuộc đời này những tiếng lòng đẹp đẽ, những vẻ đẹp trong sáng, đầy cảm xúc trong tâm hồn các thi nhân.*

+ *Văn xuôi: Nếu phải chọn ra ý nghĩa cao cả nhất của văn chương trong đời sống thì đó là việc văn chương đã cống hiến cho cuộc đời này những câu chuyện đẹp đẽ, những nhân vật gần gũi mà ấn tượng cùng bao suy ngẫm sâu xa trong tâm hồn các nghệ sĩ.*

- Bước 2: Tùy vào kiểu đoạn văn để viết câu chủ đề hoặc giới thiệu dẫn chứng